

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : **1076**/2008/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **02** tháng 6 năm 2008

WEBSITE CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG VĂN BẢN** Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư

Số: .....  
Ngày ..... tháng ..... năm .....  
Kính chuyển: .....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 27/6/ 2005;

Căn cứ Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học; Thông tư số 18/2004/TT-BGD&ĐT ngày 21/6/2004 của Bộ Giáo dục- Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 09/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Hoa Lư trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 208/TTr - SNV ngày 16/4/2008 và thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 51/BC-STP ngày 16/5/2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Lư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Giáo dục & Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VP7, VP6  
VV.vp7.S50

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Thành**

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của trường Đại học Hoa Lư**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1076~~ /2008/QĐ - UBND  
ngày ~~02~~ / 6 / 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- 1- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức bộ máy và hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư.
2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với các đơn vị và cá nhân thuộc Trường Đại học Hoa Lư (sau đây gọi tắt là Trường) và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Vị trí của Trường Đại học Hoa Lư**

1- Trường Đại học Hoa Lư được thành lập theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 09/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Trường là cơ sở đào tạo đại học và nghiên cứu khoa học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2- Trường là đơn vị sự nghiệp công lập; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Tên và địa chỉ giao dịch**

- 1- Tên tiếng Việt: **Trường Đại học Hoa Lư**
- 2- Tên tiếng Anh: **Hoa Lu University**
- 3- Mã trường: **DNB**
- 4- Trụ sở: **Xã Ninh Nhất - thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình**
- 5- Số điện thoại: **030.892240**
- 6- Số Fax: **030.892241**
- 7- Email: **DHHLNB@org.com.vn**

**Chương II  
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ**

**1. Chức năng:**

Trường Đại học Hoa Lư là trường Đại học đa ngành, là cơ sở đào tạo Đại học và nghiên cứu khoa học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Nhiệm vụ:**

a- Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có sức khỏe có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ



đào tạo, có năng lực thích ứng với việc làm trong xã hội, tự tạo việc làm cho mình và cho những người khác, có khả năng hợp tác bình đẳng trong quan hệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b- Tiến hành nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và sản xuất, dịch vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Giáo dục và các quy định khác của pháp luật.

c- Giữ gìn di sản và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

d- Phát hiện và bồi dưỡng nhân tài trong những người học, trong đội ngũ cán bộ giảng viên của nhà trường.

e- Quản lý giảng viên, cán bộ, nhân viên, xây dựng đội ngũ giảng viên của trường đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, cân đối về cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu tuổi và giới.

f- Tuyển sinh và quản lý người học.

g- Phối hợp với gia đình người học, các tổ chức, cá nhân, trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

h- Tổ chức cho giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với ngành nghề đào tạo và nhu cầu xã hội.

i- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính của Trường theo quy định của pháp luật.

k- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình giao.

#### **Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm**

1- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch và định hướng phát triển nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục và quy hoạch mạng lưới các trường đại học của Nhà nước, đồng thời đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

2- Xây dựng chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các ngành nghề nhà trường được phép đào tạo trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu của Nhà nước, tổ chức quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp, in ấn và cấp văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3- Huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục; hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hoá, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, gắn đào tạo với việc làm, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

4- Đăng ký tham gia tuyển chọn và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao; sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư phát triển khoa học và công nghệ; ký kết, thực hiện hợp đồng khoa học và công nghệ, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài về khoa học và công nghệ góp phần xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của tỉnh và của đất nước.

5- Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; bảo vệ lợi ích của nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của nhà trường.



6- Hợp tác, liên doanh, nhận tài trợ từ các tổ chức, cá nhân, góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất kinh doanh; sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, chi cho các hoạt động giáo dục, bổ sung nguồn tài chính cho nhà trường.

7- Được Nhà nước giao đất; được thuê đất, vay vốn; được miễn, giảm thuế theo quy định của Nhà nước.

8- Thành lập và giải thể các tổ chức khoa học, công nghệ, các đơn vị sự nghiệp của nhà trường theo quy định của Nhà nước.

9- Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học và công nghệ, hoạt động tài chính.

10- Thực hiện chế độ báo cáo cơ quan chủ quản và các cơ quan cấp trên về hoạt động của Trường theo quy định.

11- Trường được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ- CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

#### **Điều 6. Trách nhiệm dân sự**

Trường chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật. Không để bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng danh nghĩa và cơ sở vật chất của Trường để tiến hành các hoạt động trái với các quy định của pháp luật, Điều lệ trường Đại học và Quy chế của Trường.

### **Chương III**

#### **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **Điều 7. Mục tiêu, tính chất và nguyên lý giáo dục**

1- Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, trí thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2- Tính chất, nguyên lý giáo dục:

a. Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa có tính nhân dân, dân tộc, khoa học, hiện đại, lấy chủ nghĩa Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng.

b. Hoạt động giáo dục phải được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

3- Mục tiêu đào tạo cụ thể của Trường Đại học Hoa Lư là đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nền kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình và các vùng phụ cận, góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

#### **Điều 8. Ngành nghề đào tạo**

1- Trường được mở các mã ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và chuyên ngành sau đại học đã có trong danh mục ngành đào tạo của nhà nước khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



2- Trường đề xuất và kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo mở thí điểm các ngành đào tạo mới khi xã hội có nhu cầu về nhân lực. Việc mở thêm ngành mới được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3- Trường tiến hành điều tra dự báo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của xã hội đối với từng ngành nghề trong trường; trên cơ sở đó, điều chỉnh quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ và phương thức đào tạo của Trường.

#### **Điều 9. Chương trình và giáo trình**

1- Trường tổ chức xây dựng chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy và học tập cho các ngành đào tạo của trường trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2- Trường đào tạo theo các chương trình đặc biệt đối với những sinh viên xuất sắc, theo các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ khoa học - công nghệ, chuyên môn nghiệp vụ và các chương trình nâng cao kiến thức khác cho các đối tượng có nhu cầu học tập.

3- Trường thường xuyên phát triển chương trình đào tạo theo hướng đa dạng hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá, tạo điều kiện để người học nhanh chóng tiếp thu chọn lọc có hiệu quả những chương trình đào tạo của các nước phát triển về khoa học công nghệ, phù hợp với yêu cầu của đất nước, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình và các vùng lân cận.

4- Căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chương trình đào tạo hệ chính quy, Trường thiết kế các chương trình chuyển đổi và quy định về liên thông giữa các trình độ, hình thức tổ chức đào tạo và với các cơ sở đào tạo khác; áp dụng quy trình đào tạo linh hoạt; từng bước chuyển quy trình tổ chức đào tạo theo niên chế sang học chế tín chỉ, thực hiện chế độ cho học và thi lấy chứng chỉ theo từng học phần tạo thuận lợi cho người học tích lũy kiến thức và thực hiện bình đẳng về cơ hội học tập hoặc chuyển đổi nghề nghiệp cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là những người ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

5- Trường tổ chức biên soạn, duyệt, thẩm định các giáo trình theo chuyên ngành và các tài liệu giảng dạy, học tập của Trường; xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu, trang thiết bị dạy - học đáp ứng với yêu cầu đổi mới toàn diện về nội dung, phương pháp dạy - học, phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học.

6- Trường thường xuyên tổ chức đánh giá các chương trình đào tạo của các chuyên ngành, môn học để có những điều chỉnh cần thiết và kịp thời.

7- Trường đào tạo các loại chương trình sau: Đào tạo trung cấp, đào tạo cao đẳng, đào tạo đại học, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức, đào tạo và bồi dưỡng sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **Điều 10. Tuyển sinh**

1- Trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm theo chỉ tiêu của nhà nước trên cơ sở khảo sát nhu cầu nhân lực; hiệu quả đào tạo và năng lực đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất của nhà trường; đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều chỉnh cơ cấu ngành nghề và phát triển quy mô của Trường cho phù hợp với từng giai đoạn.

2- Hàng năm Trường tuyển sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



3- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, nhà trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung một số điều kiện khác theo quy định hiện hành.

#### **Điều 11. Kiểm tra, thi và đánh giá**

1- Trường thực hiện việc đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, tu dưỡng, tham gia các hoạt động xã hội của người học, việc giảng dạy của giảng viên.

2- Trường được lựa chọn phương pháp, quy trình, xây dựng hệ thống kiểm tra, thi và đánh giá đảm bảo khách quan, chính xác, phù hợp với phương thức đào tạo và hình thức học tập; xác định mức độ tích lũy của người học cả về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành ngành nghề và khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo.

#### **Điều 12. Văn bằng chứng chỉ và chất lượng đào tạo**

1- Trường tổ chức công nhận, cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ cho những người học được Trường đào tạo khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2- Trường chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo và giá trị văn bằng, chứng chỉ do Trường cấp.

3- Trường có trách nhiệm thực hiện quy trình kiểm định chất lượng đào tạo và công khai kết quả kiểm định chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

#### **HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

#### **Điều 13. Nội dung hoạt động khoa học và công nghệ**

1- Nghiên cứu cơ bản, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ưu tiên, trọng điểm của tỉnh, của nhà nước và nghiên cứu khoa học về giáo dục."

2- Tham gia giải quyết những vấn đề khoa học và công nghệ do yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và đất nước; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học và sản xuất, dịch vụ khoa học và công nghệ.

3- Tham gia tư vấn xây dựng chính sách và đề xuất các giải pháp thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho các cấp quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương; tham gia thẩm định về mặt khoa học và công nghệ các dự án, các công trình lớn; góp phần đưa các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến vào thực tiễn sản xuất, đời sống.

#### **Điều 14. Tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ**

1- Trường tổ chức xây dựng định hướng, kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn về hoạt động khoa học và công nghệ của Trường; tự xác định các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp trường, chủ động đăng ký tham gia tuyển chọn, đấu thầu, ký kết các hợp đồng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ các cấp.

2- Hợp tác khoa học, công nghệ với các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3- Phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ, các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ để tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ,



thực hiện các chương trình, đề án, đề tài; ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, thông tin tư vấn theo quy định của pháp luật.

4- Xây dựng, tổ chức quản lý và cung cấp các nguồn thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ. Xuất bản và phát triển các tập san, tạp chí, ấn phẩm khoa học, tài liệu, giáo trình phục vụ cho công tác đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của Trường theo quy định của pháp luật.

## **Chương V** **TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **Điều 15. Cơ cấu tổ chức**

1. Cơ cấu tổ chức của nhà trường gồm:

- a- Hội đồng Trường;
- b- Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng;
- c- Hội đồng Khoa học và Đào tạo;
- d- Các phòng chức năng;
- e- Các khoa chuyên môn;
- f- Các tổ, bộ môn trực thuộc;
- g- Các trung tâm trực thuộc;
- h- Các đoàn thể và tổ chức xã hội.

### **Điều 16. Hội đồng Trường**

1- Hội đồng Trường là cơ quan quản trị của Trường. Hội đồng Trường quyết nghị các chủ trương lớn để thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Trường được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

2- Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Trường được quy định theo Điều lệ của trường đại học và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 17. Hiệu trưởng**

1- Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Trường, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Trường theo các quy định của pháp luật và của Điều lệ trường đại học

2- Hiệu trưởng phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- a. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín trong giới khoa học, giáo dục, có năng lực và đã có ít nhất 05 năm tham gia quản lý giáo dục đại học từ cấp bộ môn trở lên;
- b. Có học vị Tiến sĩ
- c. Có sức khỏe; tuổi khi bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ.

### **Điều 18. Nguyên tắc bổ nhiệm Hiệu trưởng**

1- Hiệu trưởng được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo nhiệm kỳ, mỗi nhiệm kỳ là 05 năm và không giữ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

2- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng Trường. Trong những trường hợp cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thăm dò tín nhiệm tại trường trước khi bổ nhiệm.

3- Quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường được thực hiện theo quy định của Nhà nước.



## **Điều 19. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng**

### **1. Về tổ chức nhân sự:**

a- Hiệu trưởng có quyền quyết định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về quản lý, tổ chức, điều hành toàn bộ hoạt động của Trường.

b- Đề xuất việc thành lập và giải thể các tổ chức của Trường theo quy định của pháp luật.

c- Ban hành và bãi bỏ các nội quy, quy định trong nội bộ Trường nhằm đảm bảo việc điều hành, kiểm tra và giám sát mọi hoạt động của Trường theo đúng các quy định của pháp luật.

d- Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh trong các tổ chức của Trường theo quy định của pháp luật và phân cấp về công tác quản lý cán bộ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ- Tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành; ký các hợp đồng làm việc và quyết định thôi việc, chuyển chuyển công tác đối với giảng viên, cán bộ, viên chức theo quy định của pháp luật.

e- Xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, tổ chức việc bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giảng viên, cán bộ, viên chức, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện cho giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học tham gia sinh hoạt đoàn thể và hoạt động xã hội.

f- Thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của Trường do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

g- Đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định của Quy chế này.

h- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về các mặt hoạt động của Trường theo quy định hiện hành.

i- Thực hiện chế độ khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

k - Đảm bảo công tác an ninh trật tự và an toàn trong Trường.

### **2. Về hoạt động đào tạo:**

a- Tổ chức thực hiện các hoạt động đào tạo theo quy định tại Chương II của Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

b- Chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo của Trường.

### **3. Về hoạt động khoa học và công nghệ:**

a- Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Trường báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền.

b- Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển cấp Nhà nước.

c. Tham gia quản lý và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển cấp Bộ.

d- Xét duyệt, quản lý và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển của Trường theo quy định của pháp luật.

đ- Xây dựng, tổ chức, quản lý các nguồn thông tin, khoa học công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ.



#### **4. Về tài chính, tài sản và đầu tư:**

a- Hiệu trưởng là chủ tài khoản của Trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ công tác quản lý tài chính và tài sản của Trường.

b- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản và các quy định về lao động tiền lương, tiền công, học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, các chế độ chính sách tài chính đối với cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người học của Trường

c- Quy định mức chi quản lý, chi nghiệp vụ trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng căn cứ vào nội dung và hiệu quả công việc.

d- Tổ chức thực hiện quyết định đầu tư và quản lý các dự án từ nguồn ngân sách nhà nước, ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

đ- Quyết định theo thẩm quyền trong đầu tư các dự án, thủ tục xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, thanh lý tài sản và các nguồn tài chính trên cơ sở quy hoạch và kế hoạch hàng năm của Trường đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **5. Về quan hệ quốc tế:**

a- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về hợp tác quốc tế theo quy định tại Quy chế này.

b- Quyết định cử cán bộ đi công tác, học tập ở nước ngoài trên cơ sở những quy định của pháp luật.

c- Quản lý các đoàn ra, đoàn vào trong phạm vi hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật.

d- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo công tác quan hệ quốc tế của Trường.

#### **Điều 20. Phó Hiệu trưởng**

1- Giúp việc cho Hiệu trưởng có các Phó Hiệu trưởng. Phó Hiệu trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo đề nghị của Hiệu trưởng và qui định của pháp luật. Phó Hiệu trưởng phải có các tiêu chuẩn sau:

a- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường.

b- Có năng lực quản lý và năng lực chuyên môn trong lĩnh vực mà mình đảm nhận.

c- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, có sức khỏe, tuổi khi bổ nhiệm không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ. Riêng Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo và nghiên cứu khoa học phải có đủ các tiêu chuẩn như đối với Hiệu trưởng.

2- Phó Hiệu trưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a- Giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Trường, trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và giải quyết các công việc do Hiệu trưởng giao;

b- Khi giải quyết các công việc được Hiệu trưởng giao, Phó Hiệu trưởng thay mặt Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về kết quả công việc được giao.



- 3- Nhiệm kỳ của Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng
- 4- Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm đối với Phó Hiệu trưởng giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất.

**Điều 21. Hội đồng Khoa học và Đào tạo:**

- 1- Hội đồng Khoa học và Đào tạo là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng về:
  - a. Mục tiêu, chương trình đào tạo, kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ của Trường.
  - b. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ, viên chức
- 2- Các thành viên của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường được quyền kiến nghị về kế hoạch và nội dung công việc của Hội đồng.
- 3- Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường bao gồm: Hiệu trưởng, một số Phó Hiệu trưởng, các Trưởng khoa, Tổ trưởng tổ bộ môn, một số Giám đốc trung tâm, Trưởng phòng, Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, giảng viên, cán bộ hoạt động khoa học công nghệ của Trường; một số nhà khoa học, quản lý giáo dục và đại diện một số cơ quan, tổ chức kinh tế - xã hội ở ngoài trường quan tâm và am hiểu về giáo dục đại học.
- 4- Hội đồng Khoa học và Đào tạo được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Nhiệm kỳ của Hội đồng khoa học và đào tạo theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng. Chủ tịch Hội đồng khoa học và đào tạo do các uỷ viên Hội đồng bầu theo nguyên tắc đa số phiếu, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định theo phía có phiếu của Hiệu trưởng. Hiệu trưởng ký quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Khoa học và đào tạo.
- 5- Hội đồng khoa học và đào tạo họp ít nhất 6 tháng một lần và do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

**Điều 22. Các phòng chức năng**

- 1- Trường Đại học Hoa Lư có những phòng chức năng sau:
  - a- Phòng Đào tạo;
  - b- Phòng Tổ chức - Tổng hợp;
  - c- Phòng Hành chính - Quản trị;
  - d- Phòng Quan hệ đối ngoại - Quản lý khoa học - Kiểm định chất lượng;
  - đ- Phòng Công tác sinh viên;
  - e- Phòng Tài vụ;
- 2- Các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong công tác quản lý, tổng hợp đề xuất ý kiến; tổ chức thực hiện các công việc do Hiệu trưởng phân công.
- 3- Căn cứ vào tình hình thực tế, Hiệu trưởng nhà trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập phòng, ban mới khi xét thấy có đủ điều kiện và có nhu cầu.
- 4- Đứng đầu các phòng là Trưởng phòng do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giúp việc cho Trưởng phòng có các Phó Trưởng phòng do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng phòng.
- 5- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Trường Đại học Hoa Lư phải có các tiêu chuẩn sau:



a- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín đối với cán bộ, giảng viên, công nhân viên trong Trường;

b- Có năng lực quản lý và năng lực chuyên môn trong công việc mà đơn vị đảm nhận;

c- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên;

d- Có sức khỏe; tuổi khi bổ nhiệm không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ;

6- Nhiệm kỳ của Trưởng phòng, Phó trưởng phòng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng có thể lấy phiếu tín nhiệm đối với Trưởng phòng.

7- Trưởng phòng có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a- Là người chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về lãnh đạo và quản lý toàn diện các mặt hoạt động và lao động của phòng.

b- Tổ chức quản lý, bố trí sắp xếp nhân sự hợp lý; chỉ đạo phòng hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, đoàn kết thống nhất trong phòng.

c- Thực hiện nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ khác theo nghị quyết của Đảng bộ trường, chỉ đạo của Hiệu trưởng. Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao trên tinh thần hợp tác.

d- Xây dựng kế hoạch và tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng tổ chức, chỉ đạo và quản lý mọi hoạt động của trường thuộc lĩnh vực chuyên môn của phòng.

e- Chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra (khi được uỷ quyền) chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công tác cho các đơn vị trong toàn trường.

f- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong phòng; xây dựng và phát triển đơn vị vững mạnh toàn diện.

g- Đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi miễn Phó trưởng phòng; đề nghị bổ sung hoặc chuyển chuyên lao động khi cần thiết.

h- Tham gia đề xuất, xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản liên quan của trường; quản lý và sử dụng có hiệu quả lao động, cơ sở vật chất và các phương tiện thiết bị được nhà trường giao.

i- Thừa lệnh Hiệu trưởng ký và đóng dấu những công văn, văn bản... được Hiệu trưởng uỷ quyền và phân cấp bằng văn bản trong nội bộ Trường thuộc lĩnh vực chuyên môn do phòng phụ trách.

k- Được hưởng các chế độ, quyền lợi vật chất theo quy định.

8- Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng phòng:

a- Là người giúp Trưởng phòng, thay mặt Trưởng phòng trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc được giao.

b- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của các công việc phụ trách và một số bộ phận trong phòng theo sự phân công của Trưởng phòng.

c- Báo cáo Trưởng phòng thường xuyên, định kỳ tình hình và kết quả công việc theo quy định.

d- Được hưởng các chế độ, quyền lợi vật chất theo quy định.



### **Điều 23. Các khoa**

1- Trường có các khoa chuyên môn sau:

- a- Khoa Khoa học Tự nhiên;
- b- Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn;
- c- Khoa Giáo dục Mầm non;
- d- Khoa Giáo dục Tiểu học - Bồi dưỡng;
- e- Khoa Kinh tế và Du lịch;
- f- Khoa Kỹ thuật và Công nghệ;
- g- Khoa Nông - Lâm - Ngư nghiệp;

2- Khoa là đơn vị quản lý hành chính cơ sở của trường, có các nhiệm vụ sau đây:

a- Xây dựng chương trình chi tiết môn học và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy, học tập các ngành thuộc khoa quản lý;

b- Quản lý giảng viên, nhân viên và học sinh sinh viên thuộc khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng; Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị được nhà trường giao;

c- Quản lý nội dung, kế hoạch, chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo thẩm quyền được phân công;

d- Tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu đáp ứng nhu cầu dạy học của các môn học được phân công; nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; đề xuất xây dựng kế hoạch bổ sung, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học, thực hành, thực tập và thực nghiệm khoa học;

e- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ giảng viên, nhân viên và học sinh, sinh viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và nhân viên thuộc khoa quản lý;

f- Tham gia nhiệm vụ khảo thí, đảm bảo chất lượng đào tạo và bồi dưỡng; tham gia hoạt động liên kết đào tạo;

g- Tổ chức, quản lý, tạo địa bàn rèn nghề, thực tập cho sinh viên trong lĩnh vực được phân công đào tạo;

h- Lập danh sách đề nghị lãnh đạo trường xét cấp học bổng cho sinh viên của khoa theo từng học kỳ.

i- Tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh, sinh viên tham gia thi học sinh, sinh viên giỏi Olympic các môn học và tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tập thể khác do trường và cấp trên tổ chức.

3- Trên cơ sở quyết nghị của Hội đồng trường về kế hoạch phát triển của trường, Hiệu trưởng quyết định thành lập và giải thể các khoa.

4- Đứng đầu khoa là Trưởng khoa do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giúp việc cho Trưởng khoa có các Phó Trưởng khoa do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng khoa. Nhiệm kỳ của Trưởng khoa và Phó Trưởng khoa là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

5- Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa được chọn trong số các giảng viên có uy tín, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý. Trưởng khoa có học vị Tiến sĩ.



6- Tuổi khi bổ nhiệm Trưởng khoa, Phó trưởng khoa không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ.

7- Quy trình bổ nhiệm Trưởng khoa được thực hiện theo các quy định của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cán bộ. Những trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng thống nhất với Ban thường vụ Đảng uỷ Trường và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi quyết định.

8- Trong các khoa có Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có nhiệm vụ tư vấn cho Trưởng khoa về mục tiêu, chương trình, kế hoạch phát triển khoa. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa theo đề xuất của Trưởng khoa và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

9- Trưởng khoa có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a- Là người chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về lãnh đạo và quản lý toàn diện hoạt động và lao động của Khoa.

b- Tổ chức chỉ đạo khoa hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, đoàn kết thống nhất trong Khoa.

c- Thực hiện nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ khác theo nghị quyết của Đảng bộ trường, chỉ đạo của Hiệu trưởng.

d- Phân cấp trách nhiệm quản lý lịch trình giảng dạy chuyên môn, sinh hoạt khoa học cấp bộ môn, biên soạn giáo án, giáo trình cho các Trưởng bộ môn trực thuộc, quản lý cán bộ, giảng viên và người học trong Khoa.

e- Chỉ đạo các bộ môn trực thuộc, các thành viên thuộc khoa nghiên cứu cải tiến, hoàn thiện nội dung giáo trình, chương trình thuộc chuyên ngành, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

f- Đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi miễn Phó Trưởng khoa hoặc lãnh đạo các đơn vị trực thuộc khoa; đề nghị bổ sung hoặc chuyển giao lao động khi cần thiết; phân công nhiệm vụ cho các thành viên thuộc Khoa.

g- Đề xuất các phương án hoặc tham mưu cho Hiệu trưởng về những lĩnh vực chuyên môn.

h- Sử dụng lao động, các phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ công tác theo quy định của nhà trường.

10- Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó trưởng khoa:

a- Là người giúp việc cho Trưởng khoa, thay mặt Trưởng khoa trực tiếp chỉ đạo điều hành các công việc được giao.

b- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của các công việc phụ trách và một số bộ phận trong khoa theo sự phân công của Trưởng khoa.

c- Báo cáo Trưởng khoa thường xuyên, định kỳ tình hình và kết quả công việc theo quy định.

d- Được hưởng các chế độ, quyền lợi vật chất theo quy định.

#### **Điều 24. Các bộ môn thuộc khoa**

1- Bộ môn thuộc khoa là đơn vị cơ sở về đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, chịu trách nhiệm về học thuật trong các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ.



2- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ môn trực thuộc khoa do Hiệu trưởng quy định-theo quy định hiện hành.

3. Bộ môn có các nhiệm vụ sau đây:

a- Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy, học tập một số môn học trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của trường, của khoa;

b- Xây dựng và hoàn thiện nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến chuyên ngành đào tạo và môn học được khoa và trường giao;

c- Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo;

d- Tiến hành nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và cung ứng các dịch vụ khoa học và công nghệ theo kế hoạch của Trường và Khoa giao; chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm gắn đào tạo, nghiên cứu khoa học với hoạt động sản xuất và đời sống xã hội, bổ sung nguồn tài chính cho trường;

e- Xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thuộc chuyên ngành;

f- Chủ trì việc đào tạo chuyên ngành cho một hoặc một số chuyên ngành; chủ trì việc đào tạo các chuyên ngành sau đại học;

g- Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị của bộ môn.

4- Đứng đầu bộ môn là Trưởng bộ môn. Trưởng bộ môn do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trường khoa sau khi tham khảo ý kiến của các giảng viên trong bộ môn. Trưởng bộ môn là nhà khoa học có uy tín của chuyên ngành đào tạo tương ứng. Nhiệm kỳ của Trưởng bộ môn là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Tiêu chuẩn cụ thể và giới hạn về độ tuổi của Trưởng Bộ môn do Hiệu trưởng quy định nhưng không vượt quá tuổi lao động quy định tại Luật Lao động đối với các trường công lập hoặc tuổi quy định tại quy chế về tổ chức và hoạt động của từng loại hình trường đối với các trường ngoài công lập.

#### **Điều 25. Các tổ, bộ môn trực thuộc**

1- Tổ, bộ môn trực thuộc là đơn vị cơ sở về đào tạo, khoa học và công nghệ; hỗ trợ học tập và hoạt động khoa học - công nghệ, chịu trách nhiệm về học thuật trong các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ. Trường có các Tổ, bộ môn trực thuộc sau:

a- Tổ bộ môn Mác- Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh;

b- Tổ bộ môn Ngoại ngữ - Giáo dục thể chất và Tâm lý giáo dục;

c- Tổ Hỗ trợ học tập và Thư viện;

2- Tổ, bộ môn trực thuộc có các nhiệm vụ sau đây:

a- Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy, học tập các môn học trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung được phân công.

b- Xây dựng chương trình chi tiết môn học, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến chuyên ngành đào tạo và môn học được nhà trường giao;

c- Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo;



- d- Xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thuộc chuyên ngành;
- e- Quản lý cán bộ, giảng viên, nhân viên thuộc đơn vị;
- f- Sử dụng và quản lý cơ sở vật chất trang thiết bị của nhà trường giao cho đơn vị.

3- Đứng đầu Tổ, bộ môn trực thuộc là Tổ trưởng do Hiệu trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định hiện hành. Nhiệm kỳ của Tổ trưởng Tổ trực thuộc là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

4- Tổ trưởng Tổ, bộ môn trực thuộc phải có các tiêu chuẩn sau:

- a- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín đối với cán bộ, giảng viên, công nhân viên trong Trường;
- b- Có năng lực quản lý và năng lực chuyên môn trong phần việc mà đơn vị đảm nhận;
- c- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên;
- d- Có sức khỏe; tuổi khi bổ nhiệm Tổ trưởng Tổ, bộ môn không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ.

5- Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ trưởng Tổ, bộ môn trực thuộc:

- a- Xây dựng kế hoạch, tổ chức lao động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, bố trí sắp xếp nhân sự trong đơn vị hợp lý.
- b- Đề nghị bổ sung hoặc chuyển lao động khi cần thiết.
- c- Sử dụng các phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ công tác theo quy định của nhà trường.
- d- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và tăng nguồn thu cho đơn vị.
- e- Được phép giao dịch, phát triển quan hệ với các tổ chức trong và ngoài nước (khi được Hiệu trưởng chấp thuận) để phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- f- Được hưởng các chế độ, quyền lợi vật chất theo quy định.

#### **Điều 26. Các trung tâm (hoặc tổ chức) trực thuộc Trường**

1- Các đơn vị trực thuộc được tổ chức dưới các hình thức: Viện, Trung tâm, cơ sở nghiên cứu được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Trường có các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở phục vụ đào tạo, khoa học và công nghệ sau:

- a- Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ.
- b- Trung tâm Y tế- Vệ sinh môi trường.

3- Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị do Hiệu trưởng quy định.

4- Đứng đầu các trung tâm là Giám đốc. Giúp việc cho Giám đốc trung tâm là các Phó Giám đốc trung tâm. Giám đốc trung tâm, các Phó Giám đốc trung tâm do Hiệu trưởng bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm.

5- Giám đốc, Phó giám đốc trung tâm phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- a- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín đối với cán bộ, giảng viên, công nhân viên trong Trường;
- b- Có năng lực quản lý và năng lực chuyên môn trong công việc mà đơn vị đảm nhận;
- c- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên;



d- Có sức khỏe; tuổi khi bổ nhiệm không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ;  
e- Nhiệm kỳ của Giám đốc, Phó giám đốc trung tâm là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

6- Giám đốc các trung tâm trực thuộc Trường có những nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a- Xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý lao động, bố trí sắp xếp nhân sự hợp lý phục vụ công tác của đơn vị.

b- Đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi miễn Phó giám đốc của đơn vị. Đề nghị bổ sung hoặc chuyển lao động khi cần thiết; phân công nhiệm vụ cho các thành viên đơn vị.

c- Đề xuất hoặc tham mưu cho Hiệu trưởng về những lĩnh vực chuyên môn.

d- Quản lý và sử dụng có hiệu quả lao động, cơ sở vật chất và các phương tiện, thiết bị được nhà trường giao.

e- Thừa lệnh Hiệu trưởng ký và đóng dấu những công văn, văn bản... được Hiệu trưởng uỷ quyền và phân cấp trong nội bộ Trường thuộc lĩnh vực chuyên môn do đơn vị phụ trách.

f- Được hưởng các chế độ, quyền lợi vật chất theo quy định.

7. Phó giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc trung tâm, được Giám đốc giao phụ trách một hoặc một số nhiệm vụ của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **Chương VI**

### **CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC XÃ HỘI**

#### **Điều 27. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Trường**

Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Trường lãnh đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoạt động theo Điều lệ Đảng và khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật.

#### **Điều 28. Đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường**

Đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường (Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên... ) hoạt động theo điều lệ và qui định của pháp luật, chấp hành sự lãnh đạo của Đảng uỷ nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên, có trách nhiệm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Trường.

## **Chương VII**

### **GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN VÀ NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 29. Giảng viên**

##### **1. Quyền của giảng viên:**

a- Được bố trí giảng dạy theo chuyên môn đào tạo;

b- Lựa chọn phương pháp và phương tiện giảng dạy trong điều kiện thực tế của nhà trường nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo;

c- Được tham gia nghiên cứu khoa học, được bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; được thi nâng ngạch, chuyển ngạch theo Pháp lệnh Cán bộ, công chức;

d- Được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần theo các chế độ chính sách quy định cho nhà giáo và điều kiện cụ thể của Trường;



- e- Được tham gia thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường;
- f- Được Nhà nước xét tặng các danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" và các danh hiệu khác theo quy định.

## **2. Tiêu chuẩn của giảng viên:**

- a- Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;
- b- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ;
- c- Đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp;
- d- Lý lịch bản thân rõ ràng.

## **3. Nhiệm vụ của giảng viên:**

### **3.1. Nhiệm vụ chung:**

- a. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tổ chức hoạt động của Trường;
- b. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường quy định;
- c. Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung, phương pháp đào tạo và nghiên cứu khoa học;
- d. Tham gia hoặc chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học; ứng dụng chuyển giao công nghệ theo sự phân công của Trường, khoa, bộ môn;
- e. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của học sinh - sinh viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng của học sinh - sinh viên;
- g. Thường xuyên tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cải tiến phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo;
- h. Hoàn thành các công tác khác do Trường, khoa, bộ môn giao;

3.2. Nhiệm vụ theo chức danh khoa học: Thực hiện theo Thông tư 37/1980/TT- BGDDT ngày 14/11/1980 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chế độ làm việc của cán bộ giảng dạy đại học sư phạm và cao đẳng sư phạm và Thông tư số 36/1999/TT-BGDDT ngày 27/9/1999 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện chế độ tuần làm việc 40 giờ đối với ngành giáo dục và đào tạo.

## **Điều 30. Tuyển chọn giảng viên**

1- Trường ưu tiên tuyển chọn các sinh viên tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc, loại giỏi, có phẩm chất tốt và những người có bằng tốt nghiệp sau Đại học, có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn tốt, phù hợp với yêu cầu của nhà trường để bổ sung vào đội ngũ giảng viên.

2- Trường tổ chức xét tuyển hoặc thi tuyển giảng viên theo quy định hiện hành và kế hoạch của trường được UBND tỉnh phê duyệt.

## **Điều 31. Quyền hạn, nhiệm vụ, tiêu chuẩn của cán bộ, nhân viên**

### **1. Quyền của cán bộ, nhân viên:**

- a- Được bố trí làm công việc theo chuyên môn được đào tạo;
- b- Lựa chọn phương pháp và phương tiện làm việc trong điều kiện thực tế của nhà trường nhằm phát huy năng lực cá nhân, bảo đảm chất lượng, hiệu quả công việc;



- c- Được tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, được bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- d- Được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần theo các chế độ chính sách quy định cho cán bộ công chức phục vụ trong ngành giáo dục;
- e- Được tham gia thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường;
- f- Được Nhà nước xét tặng các danh hiệu, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các danh hiệu thi đua khác theo quy định.

### **2. Nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên:**

- a- Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện các Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tổ chức hoạt động của Trường;
- b- Làm việc theo đúng kế hoạch đã được Trường quy định;
- c- Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung, phương pháp làm việc;
- d- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của người làm công tác phục vụ trong Trường; tôn trọng nhân cách của học sinh - sinh viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng của học sinh - sinh viên;
- e- Không ngừng tự bồi dưỡng nghiệp vụ, cải tiến phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc;
- f- Hoàn thành các công tác khác được Trường, phòng, khoa, tổ giao.

### **3. Tiêu chuẩn của cán bộ, nhân viên:**

- a- Có phẩm chất, đạo đức, sức khỏe tốt và lý lịch bản thân rõ ràng;
- b- Đối với nhân viên thiết bị, thư viện, kế toán, văn thư tối thiểu phải có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên, riêng nhân viên tin học phải có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Tin học trở lên;

## **Điều 32. Quyền hạn, nhiệm vụ của học sinh, sinh viên (người học).**

### **1. Đối tượng dự tuyển vào Trường:**

Công dân Việt Nam có đủ điều kiện quy định theo Quy chế tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng của Bộ giáo dục và Đào tạo đều được đăng ký dự tuyển vào trường Đại học Hoa Lư;

### **2. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên:**

Chấp hành các quy định của Luật Giáo dục 2005, Điều lệ trường Đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, Quy chế Công tác học sinh – sinh viên trong các trường đào tạo, các quy chế về đào tạo, quy chế rèn luyện, quy chế sinh viên nội, ngoại trú và những văn bản hướng dẫn thực hiện các quy chế trên trong Trường.

### **3. Quyền hạn của học sinh, sinh viên:**

Được hưởng các quyền theo quy định của Luật Giáo dục 2005, Điều lệ Trường đại học.

## **Chương VIII**

### **NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI**

## **Điều 33. Trách nhiệm và quan hệ của Trường đối với gia đình và xã hội.**

1- Thông báo công khai, chỉ tiêu, điều kiện, kế hoạch và phương thức tuyển sinh hàng năm; qui chế tuyển sinh, tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các qui định riêng của Trường về học tập và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên;

2- *Chủ động phối hợp với gia đình, cộng đồng, chính quyền, đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; huy động các nguồn lực phát triển công tác đào tạo của Trường;*

3- *Thực hiện qui chế dân chủ trong hoạt động của Trường, xây dựng Trường thực sự là một trong những trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của tỉnh Ninh Bình;*

4- *Trường có trang Website riêng, thường xuyên cập nhật thông tin nêu ở khoản 1 điều này và các thông tin khác về tổ chức hoạt động của Trường.*

5- *Trường có trách nhiệm phổ biến trong cộng đồng các tri thức khoa học, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.*

**Điều 34. Quan hệ của Trường đối với các Bộ, ngành, địa phương, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học-công nghệ và các cơ sở sản xuất kinh doanh.**

1- Trường có trách nhiệm chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học-công nghệ và các cơ sở sản xuất kinh doanh tạo điều kiện cho người học tham quan, thực hành, thực tập và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, gắn việc giảng dạy với hoạt động thực tiễn và môi trường xã hội.

2- Trường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học-công nghệ và các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc xác định nhu cầu đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và tuyển dụng người học đã tốt nghiệp; triển khai ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội.

3- Trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương nơi Trường đặt trụ sở trong việc đưa tiến bộ khoa học và công nghệ về lĩnh vực đào tạo cho địa phương; bảo đảm trật tự, an ninh, cảnh quan môi trường học tập và an toàn của người học; ngăn chặn việc sử dụng ma túy và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

**Điều 35. Quan hệ giữa Trường với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao và các cơ quan thông tin đại chúng.**

Trường chủ động phối hợp với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao và các cơ quan thông tin đại chúng trong các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao tạo môi trường giáo dục lành mạnh, phát triển và bồi dưỡng những người học có năng khiếu về hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính phục vụ hoạt động giao lưu văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao cho người học theo quy định.

## **Chương IX**

### **QUAN HỆ QUỐC TẾ**

#### **Điều 36. Nhiệm vụ về quan hệ quốc tế**

1- Trường chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác, ký các văn bản ghi nhớ, thoả thuận về đào tạo, khoa học và công nghệ với các trường đại học, các tổ chức giáo dục, khoa học và công nghệ ngoài nước; mời các chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy và trao đổi kinh nghiệm theo các quy định của nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

2- Trường xây dựng các dự án có vốn đầu tư nước ngoài trình cơ quan có thẩm quyền quyết định; huy động nguồn lực để thực hiện tốt các thoả thuận, các dự án phù hợp với các quy định của nhà nước.

3- Trường tổ chức thí điểm các chương trình đào tạo quốc tế trong khuôn khổ các dự án hợp tác với các trường đại học uy tín trên thế giới, trên cơ sở đó kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, công nhận chương trình đào tạo chính thức của trường.

4- Trường tham gia tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; tham gia các tổ chức quốc tế về giáo dục, khoa học và công nghệ theo các quy định của nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 37. Hợp tác về giáo dục, khoa học và công nghệ với nước ngoài**

1- Trường hợp tác với các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

2- Trường khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên, cán bộ, viên chức, người học tham gia học tập, giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài theo chương trình của Nhà nước, của Trường bằng các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật.

## **Chương X TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH**

### **Điều 38. Quản lý và sử dụng tài sản.**

1- Tài sản của Trường bao gồm: đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, các kết quả hoạt động khoa học công nghệ, các trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước giao cho Trường quản lý và sử dụng hoặc do Trường đầu tư mua sắm, xây dựng hoặc quà biếu, tặng của các tổ chức, cá nhân để đảm bảo cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và các hoạt động khác.

2- Tài sản của Trường thuộc sở hữu Nhà nước, được quản lý và sử dụng theo đúng quy định của Pháp luật.

3- Ngoài việc bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa lớn, mua sắm hàng năm, Trường có kế hoạch từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất kỹ thuật, xây dựng mới. Việc đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học phải tuân thủ các quy định của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4- Hàng năm, Trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 39. Nguồn tài chính của Trường.**

1- Ngân sách Nhà nước cấp:

a) Kinh phí hoạt động thường xuyên;

b) Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ, ngành, chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ đột xuất khác được cấp có thẩm quyền giao; kinh phí thanh toán cho Trường theo chế độ đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước;

c) Vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học theo dự án và kế hoạch hàng năm; vốn đối ứng cho các dự án quốc tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.



- 2- Nguồn thu sự nghiệp:  
a) Thu học phí, lệ phí từ người học theo quy định của pháp luật.  
b) Thu từ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và các dịch vụ khác.

3- Các nguồn thu hợp pháp khác.

**Điều 40. Nội dung chi**

- 1- Chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp chuyên môn của Trường.  
2- Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.  
3- Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ, ngành, cấp cơ sở; chương trình mục tiêu quốc gia, chi thực hiện đơn đặt hàng (điều tra, khảo sát, quy hoạch); chi vốn đối ứng thực hiện dự án có vốn nước ngoài; chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được các cấp có thẩm quyền giao.  
4- Chi đầu tư phát triển xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị; chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước.  
5- Chi trả vốn vay, vốn đóng góp.  
6- Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách.

**Điều 41. Quản lý tài chính.**

- 1- Trường áp dụng chế độ quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp có thu và tự chủ một phần về tài chính.  
2- Hiệu trưởng trường chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động thu chi tài chính của Trường.

**Chương XI**  
**CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC VÀ LỄ LỐI LÀM VIỆC**

**Điều 42. Chế độ công tác**

Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, Hiệu trưởng lãnh đạo, điều hành theo chế độ Thủ trưởng;

**Điều 43. Quan hệ công tác**

1. Quan hệ với Bộ Giáo dục và Đào tạo:  
- Trường là cơ sở đào tạo đại học và nghiên cứu khoa học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mọi hoạt động về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, Trường đều phải báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ.  
2. Quan hệ với Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh:  
- Trường Đại học Hoa Lư là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Bình. Hiệu trưởng Trường chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Trường trước Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh.  
3. Quan hệ với các sở, ban, ngành trong tỉnh là quan hệ đồng cấp.  
4- Hiệu trưởng chỉ đạo, điều hành công việc thông qua các Phó Hiệu trưởng, các Trưởng, Phó phòng, khoa, tổ trực thuộc và trực tiếp với cán bộ, giảng viên, nhân viên khi cần thiết; Quyết định những vấn đề đưa ra thảo luận khi có những ý kiến khác nhau.



5- Quan hệ giữa các phòng, khoa, tổ trực thuộc và quan hệ giữa cán bộ, giảng viên, nhân viên, lao động trong Trường là mối quan hệ hợp tác, tương trợ, đoàn kết phối hợp chặt chẽ cùng hoàn thành nhiệm vụ;

**Điều 44. Kỷ luật lao động**

Cán bộ, giảng viên, nhân viên khi đến Trường làm việc, hội họp, phải đúng thời gian quy định và thực hiện đúng Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức theo quyết định 471/2007/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**Điều 45. Chế độ họp**

1- Hội nghị Ban giám hiệu họp mỗi tuần một lần (trừ các cuộc họp bất thường do yêu cầu đột xuất);

2- Hội nghị Liên tịch họp mỗi tháng 1 lần gồm toàn bộ các đồng chí Lãnh đạo Trường, Trưởng, phó phòng, khoa, tổ, đại diện Đảng ủy, Công đoàn trường, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên;

3- Hội nghị cơ quan họp 06 tháng 1 lần (trừ các cuộc họp bất thường do yêu cầu đột xuất) gồm toàn thể cán bộ, giảng viên và lao động trong cơ quan;

4- Hội nghị giao ban chuyên môn của các đơn vị trực thuộc mỗi tuần họp 1 lần vào buổi sáng ngày đầu tuần;

5- Các Hội nghị khác do yêu cầu thực tế công tác, theo thông báo triệu tập của Hiệu trưởng.

**Điều 46. Chế độ báo cáo**

1- Trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường kỳ và đột xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan;

2- Các Trưởng phòng, khoa, tổ, các đơn vị trực thuộc, báo cáo bằng văn bản theo mẫu thống nhất, gửi về bộ phận tổng hợp vào ngày 25 hàng tháng.

**Điều 47. Quản lý và ban hành văn bản.**

Việc ban hành văn bản và tiếp nhận văn bản phải đảm bảo theo đúng thủ tục, chế độ bảo mật và lưu trữ văn bản quy định tại Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ quy định về công tác văn thư.

1. Ban hành văn bản: Các đơn vị, cá nhân được Hiệu trưởng giao soạn thảo văn bản liên quan đến lĩnh vực công tác của đơn vị phải thực hiện đúng theo Nghị định 110/2004/NĐ - CP về công tác văn thư, chuyển đến bộ phận tổng hợp pháp chế thuộc phòng Tổ chức - Tổng hợp thẩm định, ký nháy, trình Hiệu trưởng ký.

2. Tiếp nhận văn bản:

a. Tất cả các văn bản đến Trường đều tập trung tại Văn thư; công văn mật và tối mật phải chuyển cả phong bì đến Hiệu trưởng;

b. Đơn vị và cá nhân khi tiếp nhận văn bản của các cấp quản lý phải có trách nhiệm nghiên cứu và tổ chức thực hiện theo yêu cầu của văn bản.

**Chương XII**

**THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 48. Thanh tra, kiểm tra**

1- Trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện thường xuyên việc tự kiểm tra và thanh tra các hoạt động của Trường theo qui định hiện hành;



2- Trường chịu sự kiểm tra chuyên ngành về giáo dục theo qui định tại mục IV chương VII của Luật Giáo dục.

**Điều 49. Khen thưởng**

Tập thể, cá nhân của Trường có nhiều thành tích trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, đóng góp cho sự nghiệp giáo dục được khen thưởng theo qui định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 50. Kỷ luật**

Tập thể, cá nhân trong Trường vi phạm kỷ luật, tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

**Chương XIII  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 51. Trách nhiệm của trường Đại học Hoa Lư**

Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Lư căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 153/2003/QĐ- TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế này chỉ đạo các Khoa, Phòng, các Trung tâm trực thuộc trường, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy chế đã đề ra.

**Điều 52. Trách nhiệm của các cấp, các ngành có liên quan**

Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với trường Đại học Hoa Lư thực hiện tốt quy chế này, bảo đảm cho trường Đại học Hoa Lư hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 53. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần xem xét điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp, Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Lư báo cáo bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành